TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:38/2024/QĐCNHTTĐS	*Phú Riềng, ngày 05 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự bà Nguyễn Thị H, ông Vũ Văn T, Nguyễn Thị Bích T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Nguyễn Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2024 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1981; Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số nhà 74, Thôn 5A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2024 cụ thể như sau:

Bên bà Nguyễn Thị H yêu cầu ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị Bích T có nghĩa vụ trả số tiền 420.000.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu đồng), phương thức trả một lần theo pháp luật thi hành án.

Bên ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị Bích T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 420.000.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu đồng), phương thức trả một lần theo pháp luật thi hành án.

Bà H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án, thi hành số tiền mà phía ông Vũ Văn T, bà Nguyễn Thị Bích T chưa trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Đỗ Duy Học